

HĐTL VN30 - ĐÀ TĂNG ĐƯỢC DUY TRÌ

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 26/11/2020

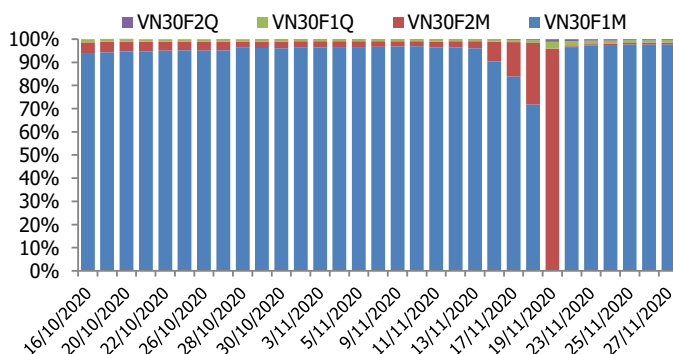
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2012	17/12/2020	21	974.50	-
VN30F2101	21/1/2021	56	972.00	-
VN30F2103	18/3/2021	112	973.00	-
VN30F2106	17/6/2021	203	971.80	-

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



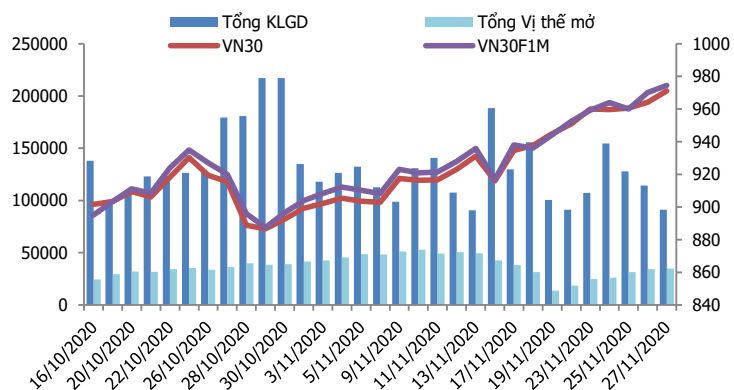
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục đi lên trong phiên giao dịch cuối tuần với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 3 đến 14 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 6,95 điểm. Do đó, basis các hợp đồng ghi nhận những diễn biến phân hóa. Cụ thể, basis của VN30F2012 giảm từ +6,04 điểm xuống +3,39 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 giảm xuống 0,89 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Hiện tại, xu hướng tăng của thị trường vẫn đang được ủng hộ khi dòng tiền đầu cơ vẫn xoay vòng linh hoạt ở nhóm cổ phiếu dẫn dắt, bên cạnh đó là sự ổn định của thị trường chứng khoán quốc tế. Các nhóm ngành trụ tiếp tục thu hút được dòng tiền đầu cơ, đặc biệt là nhóm Ngân hàng, Vingroup và thực phẩm - đồ uống. Về kỹ thuật, VN30-Index đã vượt qua vùng cản mạnh 965-970 điểm và đang có triển vọng mở rộng đà tăng để hướng đến vùng đỉnh cuối năm ngoài ở khu vực 991-1.000 điểm.
- Xu hướng tăng của chỉ số VN30F2012 được củng cố vững chắc sau 2 phiên vừa qua và chỉ số đang từng bước bứt lên các khu vực cản tiếp theo. Với các diễn biến khả quan từ thị trường cơ sở và các sự ổn định từ thị trường quốc tế, đà tăng ngắn hạn được kỳ vọng tiếp diễn trên thị trường phái sinh. Do đó, chiến lược Long vẫn có thể được áp dụng để tận dụng đà tăng đang có, nhưng cần đặc biệt cẩn trọng trong những phiên mua đuổi, vùng hỗ trợ từ khu vực 969-972 điểm là khu vực cần quan sát kỹ theo chiều Long đối với HĐTL tháng 12.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược giao dịch theo xu hướng được áp dụng trong phiên tới với sự ưu tiên dành cho vị thế Long, đặc biệt trong các pha điều chỉnh về khu vực hỗ trợ 969-972 điểm. Trong khi đó, canh Short có thể lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận kháng cự 979-983 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Nắm giữ vị thế Long và nâng dần các điểm chặn lên theo đà tăng của giá. Mục tiêu vẫn là vùng giá 992-1.000 điểm trên chỉ số phái sinh VN30F1M.
Chiến lược giao dịch spread	Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

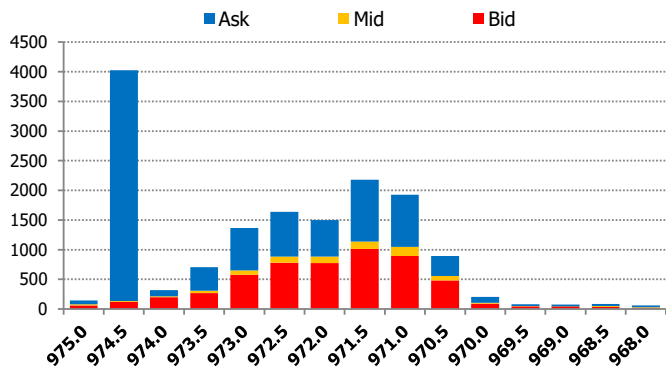
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2012	974.5	0.44	90,902	-20.3	-	-100.0
VN30F2101	972.0	0.31	190	-34.5	-	-100.0
VN30F2103	973.0	1.46	57	128.0	-	-100.0
VN30F2106	971.8	0.40	12	-55.6	-	-100.0
Tổng			91,161	-20.3	-	-100.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường tiếp tục đi lên trong phiên giao dịch cuối tuần với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 3 đến 14 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 6,95 điểm. Do đó, basis các hợp đồng ghi nhận những diễn biến phân hóa.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 91.161 hợp đồng, giảm 20,33%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 12 với 90.902 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2012 là 971,80 điểm (thấp hơn 2,70 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2101 là 973 điểm (+1,00 điểm), VN30F2103 là 974,93 điểm (+1,93 điểm) và VN30F2106 là 978,08 điểm (+6,28 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	969-972	959-962	947-952
Kháng cự	975-978	983-986	991-1000

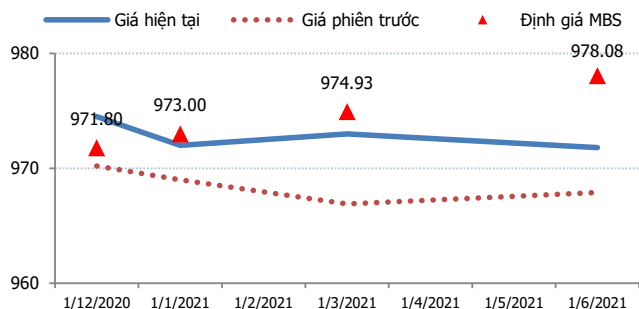
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.5	-1.20	-1.3	-2.92
VN30F1Q - VN30F1M	-1.5	-3.30	1.8	-1.72
VN30F1Q - VN30F2M	1	-2.10	3.1	1.2
VN30F2Q - VN30F1M	-2.7	-2.30	-0.4	-3.4
VN30F2Q - VN30F2M	-0.2	-1.10	0.9	-0.48
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.2	1.00	-2.2	-1.68

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



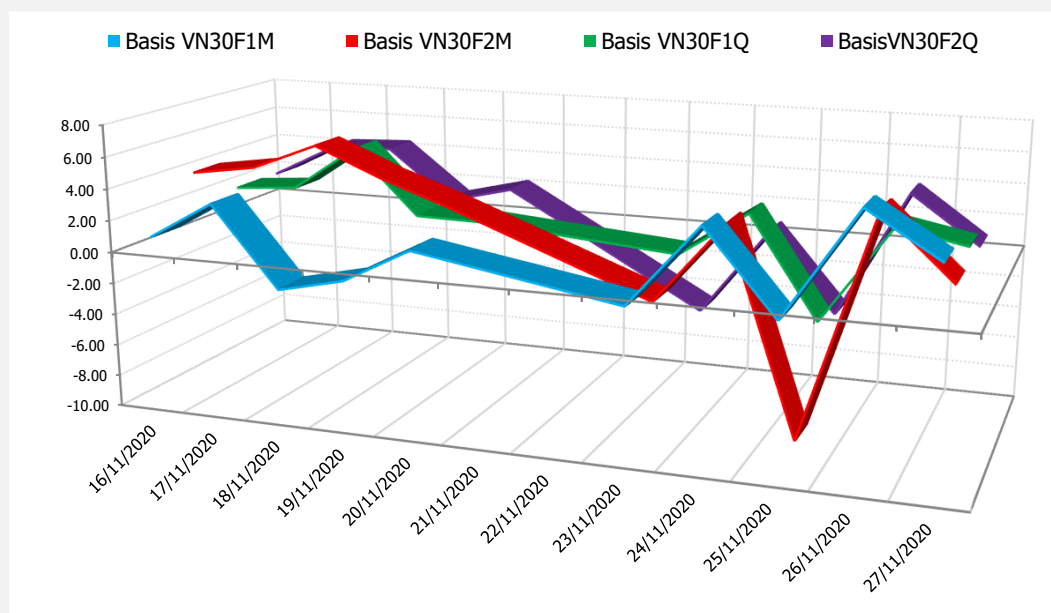
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục đi lên trong phiên giao dịch cuối tuần với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 3 đến 14 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 6,95 điểm. Do đó, basis các hợp đồng ghi nhận những diễn biến phân hóa. Cụ thể, basis của VN30F2012 giảm từ +6,04 điểm xuống +3,39 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 giảm xuống 0,89 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tiếp tục được thu hẹp vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -2,7 điểm đến +1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F2101-VN30F2012) tiếp tục tăng lên mức -2,5 vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Hiện tại nhà đầu tư có thể theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

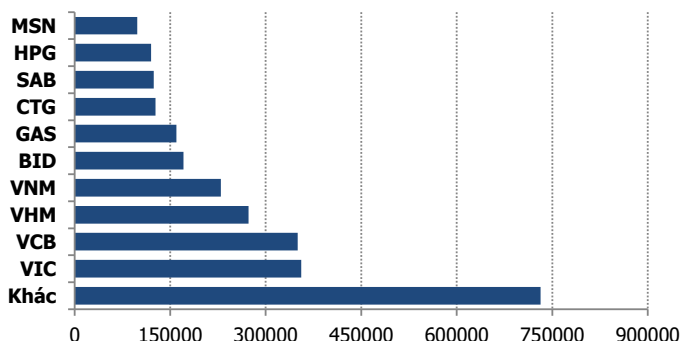
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



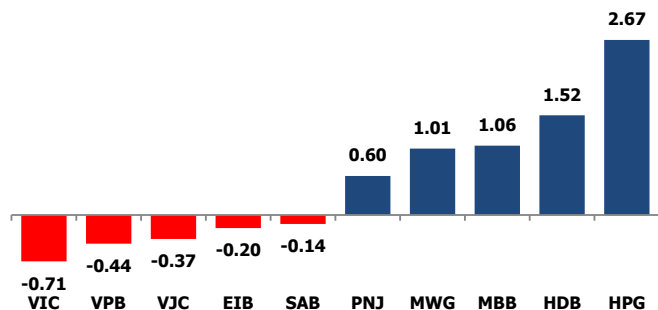
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1010.22	971.11
Thay đổi	4.25	6.95
%Chg	0.42	0.72
YTD	5.12	10.47
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,749.81	2,732.48
P/E	16.36	13.38
P/B	2.11	2.14

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra khá tích cực với sự khởi sắc của nhóm cổ phiếu ngân hàng và chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1.010,22 điểm, mức cao nhất phiên. Đà bứt phá của thị trường có đóng góp không nhỏ từ các Bluechips như FPT, HPG, REE, PNJ, POW, VHM, HDB... Trong đó, HDB có phiên tăng kịch trần trong ngày chốt quyền nhận cổ tức.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,95 điểm (0,72%) lên 971,11 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 160,51 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 5.016 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại diễn biến tích cực khi trở lại mua ròng với tổng giá trị hơn 90 tỷ đồng. Lực mua tập trung chủ yếu vào quỹ FUEVFNVD (229,37 tỷ đồng), VJC (27,85 tỷ đồng), VCB (26,85 tỷ đồng), HPG (21,5 tỷ đồng),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng nhiều các mã VNM (86,7 tỷ đồng), VRE (38,61 tỷ đồng), MBB (35,60 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,010.22	0.42	16.36	5.12
Dow Jones	29,872.47	(0.58)	24.98	4.67
S&P500	3,629.65	(0.16)	28.47	12.35
Nikkei 225	26,644.71	0.40	37.20	12.63
Shanghai	3,408.31	1.14	17.83	11.74
DAX	13,327.56	0.31	66.37	0.59
Vàng	1,809.35	(0.36)		19.25
Dầu WTI	44.93	(1.71)		(26.42)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 23/11/2020			
Đức- PMI	58.20	56.50	57.90
Thứ Ba - 24/11/2020			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng CB	100.90	98.00	96.10
Thứ Tư - 25/11/2020			
Mỹ- GDP Quý 3	33.10%	33.10%	33.10%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	0.768M		-0.754M
Thứ Năm - 26/11/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	742K	730K	778K
Thứ Sáu - 27/11/2020			
Thứ Hai - 30/11/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt tăng điểm, khi nhà đầu tư khép lại 1 tuần với đà khởi sắc mạnh mẽ trong bối cảnh bất ổn chính trị được giảm bớt và đón nhận những thông tin tích cực về vắc-xin. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 37,9 điểm, tương đương 0,13%, lên 29.910,37 điểm. S&P 500 tăng 8,7 điểm, tương đương 0,24%, lên 3.638,35 điểm.
- Giá dầu trái chiều trước thềm cuộc họp của OPEC+. Giá dầu Brent giao tháng 1 tăng 38 cent lên 48,18 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 2 tăng 46 cent lên 48,25 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 18 cent xuống 45,53 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 27/11 giảm 2%, mất mốc 1.800 USD/ounce, xuống đáy gần 5 tháng do lạc quan về vaccine Covid-19 và phục hồi kinh tế làm giảm nhu cầu với tài sản an toàn. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 20,4 USD xuống 1.787,7 USD/ounce

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, HDB và MBB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 duy trì sắc xanh tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp 2,76 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	9.55	109,800	-0.09	1.10%	308.189	-0.08	22.95	7.82
HPG	Metals & Mining	8.72	36,250	3.28	4.00%	576.856	2.67	11.19	2.19
VIC	Real Estate Management & Development	8.56	105,200	-0.85	1.24%	75.958	-0.71	39.55	4.14
TCB	Banks	7.66	23,700	0.42	1.49%	290.453	0.31	7.28	1.18
VPB	Banks	6.08	27,000	-0.74	2.06%	168.642	-0.44	6.57	1.32
VCB	Banks	5.09	94,500	0.53	1.39%	113.43	0.26	20.41	3.75
VHM	Real Estate Management & Development	4.69	83,000	0.36	1.71%	167.637	0.16	12.04	3.65
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.65	56,200	0.90	1.08%	111.171	0.40	13.27	2.92
MSN	Food Products	4.54	83,700	0.00	1.09%	35.05	0.00	40.49	4.78
MWG	Specialty Retail	4.48	115,500	2.39	2.66%	192.009	1.01	13.56	3.44
MBB	Banks	4.39	20,000	2.56	3.09%	314.512	1.06	6.68	1.20
VJC	Airlines	4.11	119,000	-0.92	1.18%	48.632	-0.37	#N/A N/A	4.46
CTG	Banks	3.35	34,050	0.00	1.47%	212.848	0.00	11.55	1.53
STB	Banks	3.28	#####	0.00	1.74%	165.802	0.00	11.00	0.93
NVL	Real Estate Management & Development	2.77	60,900	-0.16	0.99%	67.566	-0.04	10.44	2.38
HDB	Banks	2.49	21,450	6.76	4.63%	219.751	1.52	7.96	1.56
EIB	Banks	2.36	17,100	-0.87	0.88%	1.596	-0.20	24.59	1.27
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.87	78,800	3.41	3.82%	97.357	0.60	17.16	3.62
SAB	Beverages	1.80	193,500	-0.77	1.66%	12.153	-0.14	30.66	6.27
VRE	Real Estate Management & Development	1.73	27,750	-0.54	1.63%	159.944	-0.09	27.73	2.23
KDH	Real Estate Management & Development	1.27	26,400	0.57	1.53%	67.396	0.07	12.78	1.90
GAS	Gas Utilities	1.05	83,500	0.24	0.97%	78.761	0.02	17.57	3.42
SSI	Capital Markets	0.92	19,350	1.04	1.31%	88.913	0.09	10.55	1.23
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.91	51,300	-0.19	1.96%	32.271	-0.02	75.22	3.06
BID	Banks	0.90	42,450	-0.35	1.90%	98.899	-0.03	19.97	2.18
REE	Industrial Conglomerates	0.88	47,600	2.59	3.47%	24.122	0.21	10.35	1.36
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.63	10,250	3.74	3.92%	200.013	0.22	15.09	0.85
SBT	Food Products	0.57	18,350	2.80	4.84%	87.279	0.15	26.13	1.53
TCH	Machinery	0.52	20,200	-2.18	2.23%	110.375	-0.11	7.05	1.42
ROS	Construction & Engineering	0.16	2,190	0.46	0.92%	6.592	0.01	#N/A N/A	0.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

Xu hướng
tăng của chỉ

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn